

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**Năm 2023**

**TỔNG CÔNG TY CP DỆT MAY NAM ĐỊNH**

*Nam Định, tháng 04 năm 2024*

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY NAM ĐỊNH**  
**NĂM 2023**

**I. Thông tin chung:**

**1. Thông tin khái quát:**

- Tên tổ chức: TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY NAM ĐỊNH
- Tên giao dịch quốc tế: NAM ĐỊNH TEXTILE GARMENT JOINT STOCK CORPORATION
- Trụ sở chính: Số 43 Tô Hiệu, phường Ngô Quyền, TP Nam Định, tỉnh Nam Định, Việt Nam
- Điện thoại: 0228.3849586
- Website: Natexco.com.vn
- Email: Natexco.nd@gmail.com
- Biểu tượng của Tổng Công ty:



- Vốn điều lệ đăng ký: 156.399.760.000 đồng.
- Vốn điều lệ thực góp: 156.399.760.000 đồng.
- Giấy chứng nhận ĐKDK số 0600019436 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp, đăng ký lần đầu ngày 25 tháng 12 năm 2007, thay đổi lần 08 ngày 23 tháng 09 năm 2022.

***\* Lịch sử hình thành và phát triển***

Tổng công ty Cổ phần Dệt May Nam Định tiền thân là nhà máy Sợi Nam Định do người Pháp thành lập năm 1889. Đến năm 1954 được Nhà nước tiếp quản và tổ chức lại sản xuất gọi tên là Nhà máy Liên Hợp Dệt Nam Định.

Tháng 06/1995, Nhà máy Liên hợp Dệt Nam Định được đổi tên thành Công ty Dệt Nam Định theo Quyết định số 831/CNn- TCLĐ ngày 14/06/1995 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nhẹ;

Tháng 07/2005, Công ty Dệt Nam Định được chuyển đổi thành Công ty TNHH Nhà nước Một thành viên Dệt Nam Định theo Quyết định số 185/2005/QĐ-TTg ngày 21/07/2005 của Thủ tướng Chính phủ; Công ty là doanh nghiệp hạch toán độc lập trực thuộc Tổng công ty Dệt May Việt Nam, nay là Tập đoàn Dệt May Việt Nam (VINATEX).

Ngày 13/02/2007 Bộ trưởng Bộ Công nghiệp ban hành Quyết định số 547/QĐ-BCN về việc chuyển Công ty TNHH Một thành viên Dệt Nam Định thành Công ty cổ phần, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

Ngày 25/12/2007, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu cho Tổng công ty Cổ phần Dệt May Nam Định với số vốn điều lệ là 136.000.000.000 đồng, ngành nghề kinh doanh chủ yếu là: sản xuất, gia công, mua bán: vải, sợi, sợi len, chỉ khâu, chần, khăn bông, quần áo...

## 2. Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty:

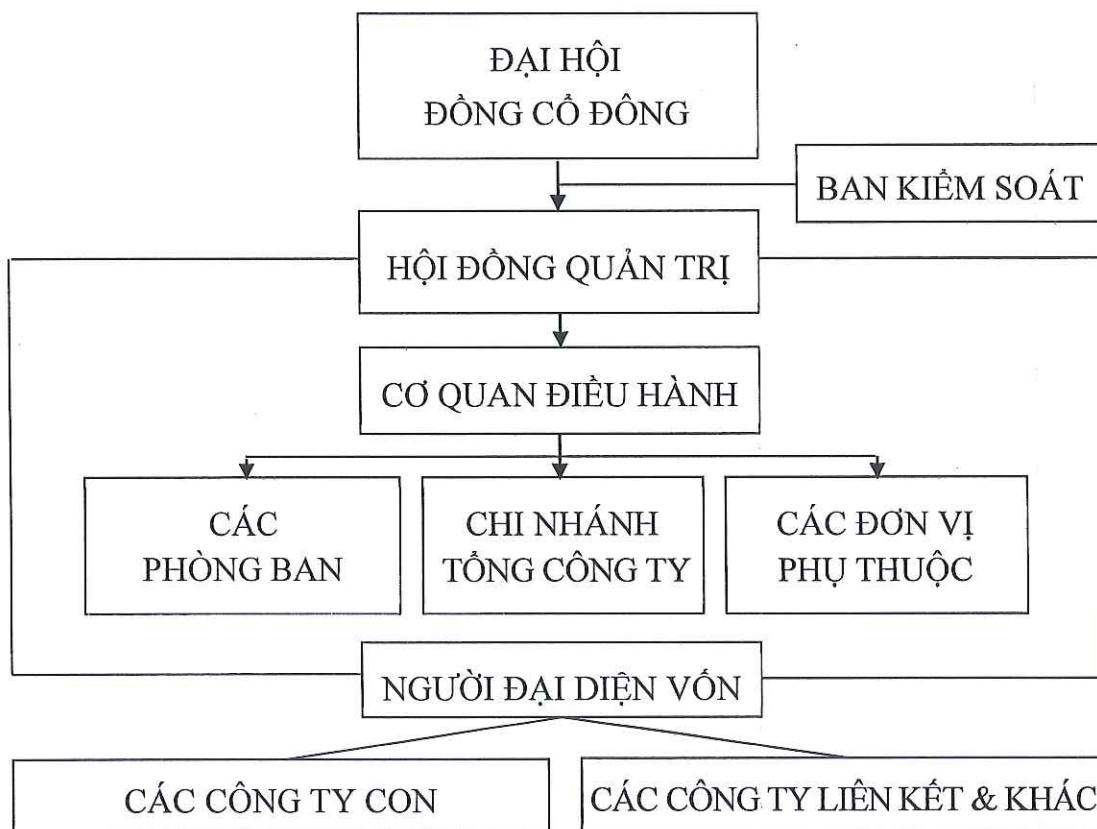
- Căn cứ Giấy chứng nhận ĐKDN số 0600019436 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp, đăng ký lần đầu ngày 25 tháng 12 năm 2007 và thay đổi lần thứ 08 ngày 23 tháng 09 năm 2022, ngành nghề kinh doanh chính của Tổng Công ty bao gồm:

- + Sản xuất sợi;
- + Sản xuất vải dệt;
- + Hoàn thiện các sản phẩm dệt (In, nhuộm màu, giặt...);
- + Sản xuất hàng may mặc (may quần áo các loại);
- + Sản xuất khăn, chần...;
- Địa bàn kinh doanh: Tỉnh Nam Định, trong nước và Quốc tế.

## 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

### 3.1. Mô hình quản trị:

#### SƠ ĐỒ TỔ CHỨC TỔNG CÔNG TY CP DỆT MAY NAM ĐỊNH





Diễn giải sơ đồ:

**\* Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Tổng công ty, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Điều lệ Tổng công ty và Pháp luật liên quan quy định. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Thông qua, sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
- Thông qua kế hoạch phát triển Tổng công ty, thông qua Báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của HĐQT, Ban kiểm soát và của Kiểm toán viên;
- Quyết định số Thành viên HĐQT;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

**\* Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị của Tổng công ty có 07 thành viên, có toàn quyền nhân danh Tổng công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Tổng công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có các quyền sau:

- Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy của Tổng công ty;
- Quyết định chiến lược đầu tư, phát triển của Tổng công ty trên cơ sở các mục đích chiến lược do ĐHĐCĐ thông qua;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, giám sát hoạt động của Cơ quan điều hành;
- Kiến nghị sửa đổi bổ sung Điều lệ, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm, Báo cáo tài chính, quyết toán năm, phương án phân phối lợi nhuận và phương hướng phát triển, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm trình ĐHĐCĐ;
- Triệu tập, chỉ đạo chuẩn bị nội dung và chương trình cho các cuộc họp ĐHĐCĐ;
- Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Tổng công ty;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

**\* Ban Kiểm soát**

Ban Kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu gồm 03 thành viên, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và Pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ như:

Kiểm tra sổ sách kế toán và các Báo cáo tài chính của Tổng công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Tổng công ty, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;



Trình ĐHĐCĐ báo cáo thẩm tra các báo cáo tài chính của Tổng công ty, đồng thời có quyền trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động của HĐQT và Cơ quan điều hành;

Yêu cầu HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết;

Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

**\* Cơ quan Điều hành - Ban Tổng giám đốc**

Tổng Giám đốc Tổng công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và trước Pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc điều hành Tổng công ty giúp Tổng Giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Cơ quan điều hành có nhiệm vụ:

Tổ chức điều hành, quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty theo nghị quyết của ĐHĐCĐ, quyết định của HĐQT, Điều lệ Tổng công ty và tuân thủ Pháp luật;

Xây dựng và trình HĐQT các quy chế quản lý điều hành nội bộ, kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính hàng năm và dài hạn của Tổng công ty;

Đề nghị HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc điều hành, Kế toán trưởng theo quy định;

Ký kết, thực hiện các hợp đồng theo Pháp luật quy định;

Báo cáo HĐQT về tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ, HĐQT và Pháp luật về những sai phạm gây tổn thất cho Tổng công ty;

Thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Tổng công ty đã được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua;

Các nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

**\* Các phòng ban**

Các phòng ban chuyên môn, các đơn vị hạch toán phụ thuộc thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng và nhiệm vụ được giao.

**\* Chi nhánh tại Hà Nội**

Tên chi nhánh: Chi nhánh Tổng công ty Cổ phần Dệt May Nam Định.

Địa chỉ: Số 26 Lê Đại Hành, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Mã số chi nhánh: 0600019436-019 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 16 tháng 01 năm 2008, đăng ký thay đổi lần 6 ngày 26 tháng 9 năm 2022.

**\* Các công ty con**

- **CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI - DỆT NAM ĐỊNH**
  - Địa chỉ: Số 94, Nguyễn Văn Trỗi, Phường Trần Quang Khải, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam.
  - Điện thoại: 0228.3845282
  - Giấy chứng nhận ĐKKD số 0600342005 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 19/10/2005, đăng ký thay đổi lần 2 ngày 08/05/2017.
  - Vốn điều lệ: 5.400.000.000 đồng.
  - Tỷ lệ góp vốn của Tổng công ty CP Dệt May Nam Định: 52,52%.
- **CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT KHĂN - DỆT MAY NAM ĐỊNH**
  - Địa chỉ: Số 51 Trần Phú, phường Trần Đăng Ninh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, Việt Nam.
  - Điện thoại: 0228.2210817
  - Giấy chứng nhận ĐKKD số 0600773530 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 28/12/2010, đăng ký thay đổi lần 2 ngày 28/01/2019.
  - Vốn điều lệ: 9.000.000.000 đồng.
  - Tỷ lệ góp vốn của Tổng công ty CP Dệt May Nam Định: 62,58%
- **CÔNG TY CỔ PHẦN MAY IV - DỆT MAY NAM ĐỊNH**
  - Địa chỉ: Số 62 Trần Phú, Phường Năng Tĩnh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, Việt Nam.
  - Điện thoại: 0228.38836877
  - Giấy chứng nhận ĐKKD số 0600773636 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 28/12/2010, thay đổi lần 3 ngày 03/07/2017.
  - Vốn điều lệ: 7.500.000.000 đồng.
  - Tỷ lệ góp vốn của Tổng công ty CP Dệt May Nam Định: 53,46%
- **CÔNG TY TNHH MTV CHẶN LEN - DỆT MAY NAM ĐỊNH**
  - Địa chỉ: Số 2, Đinh Bộ Lĩnh, phường Năng Tĩnh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, Việt Nam.
  - Điện thoại: 0228.3837861
  - Giấy chứng nhận ĐKKD số 0600675043 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 28/12/2009, đăng ký thay đổi lần 4 ngày 26/12/2018.
  - Vốn điều lệ: 5.000.000.000 đồng.
  - Tỷ lệ góp vốn của Tổng công ty CP Dệt May Nam Định: 100%.

**\* Danh sách công ty liên kết:**

- **CÔNG TY CỔ PHẦN MAY 1 - DỆT MAY NAM ĐỊNH**
  - Địa chỉ: Số 309 Trần Nhân Tông, phường Trần Hưng Đạo, TP Nam Định.
  - Giấy chứng nhận ĐKKD số 0600341964 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 10/10/2005, đăng ký thay đổi lần 3 ngày 09/08/2018.
  - Vốn điều lệ: 7.500.000.000 đồng
  - Tỷ lệ góp vốn của Tổng công ty CP Dệt May Nam Định: 36,0%



- **CÔNG TY CỔ PHẦN MAY 5 - DỆT MAY NAM ĐỊNH**
  - Địa chỉ: Số 1, Nguyễn Văn Trỗi, phường Năng Tĩnh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, Việt Nam.
  - Điện thoại: 0912703526
  - Giấy chứng nhận ĐKKD số 0600944088 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 29/06/2012, đăng ký thay đổi lần 2 ngày 12/05/2016.
  - Vốn điều lệ: 5.500.000.000 đồng.
  - Tỷ lệ góp vốn của Tổng công ty CP Dệt May Nam Định: 36,0%.
- **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ DỆT MAY NAM ĐỊNH**
  - Địa chỉ: Số 43 Tô Hiệu, Phường Ngô Quyền, Thành phố Nam Định
  - Giấy chứng nhận ĐKKD số: 0600823862 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu 09/09/2011, đăng ký thay đổi lần 4 ngày 20/07/2023.
  - Vốn điều lệ: 68.600.000.000 đồng.
  - Tỷ lệ góp vốn của Tổng công ty CP Dệt May Nam Định: 36,92%
- **CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT - DỆT MAY NAM ĐỊNH**
  - Địa chỉ: Số 51, Trần Phú, phường Trần Đăng Ninh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, Việt Nam
  - Điện thoại: 0228.3844019
  - Giấy chứng nhận ĐKKD số 0600879311 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 26/12/2011, đăng ký thay đổi lần 2 ngày 13/04/2023.
  - Vốn điều lệ: 30.000.000.000 đồng.
  - Tỷ lệ góp vốn của Tổng công ty CP Dệt May Nam Định: 45,97%.

### **3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý của Tổng công ty:**

Cơ cấu bộ máy quản lý quản lý của Tổng Công ty gồm:

- Hội đồng quản trị hiện tại có 7 thành viên:

Ông Phạm Văn Tân	Chủ tịch HĐQT
Ông Phạm Xuân Trình	Thành viên HĐQT
Ông Nguyễn Văn Miêng	Thành viên HĐQT
Ông Vũ Ngọc Tuấn	Thành viên HĐQT
Ông Nguyễn Xuân Vũ	Thành viên HĐQT
Bà Nguyễn Thị Khánh	Thành viên HĐQT
Ông Nguyễn Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT

- Cơ quan điều hành hiện tại có 5 thành viên:

Ông Vũ Ngọc Tuấn	Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Mạnh Hùng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Xuân Vũ	Phó Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Khánh	Phó Tổng Giám đốc
Bà Bùi Minh Hạnh	Giám đốc điều hành

- Ban kiểm soát hiện tại có 3 thành viên:

Bà Trần Thị Thu Hằng	Trưởng BKS
----------------------	------------



Bà Phạm Thị Vân Hà

Thành viên BKS

Ông Đoàn Văn Dũng

Thành viên BKS

- Kế toán trưởng

Bà Nguyễn Thị Kim Oanh  
đến hết ngày 31/01/2023.

Phó trưởng phòng kiêm phụ trách Kế toán

Bà Đinh Thị Thu Hương  
01/02/2023).

Trưởng phòng Tài chính Kế toán (Từ ngày

Bà Đinh Thị Thu Hương  
chính Kế toán Tổng công ty (Từ ngày 05/03/2024).

Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài

#### **4. Định hướng phát triển:**

##### **➤ Tuân thủ pháp luật:**

Mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty luôn đảm bảo tuân thủ các Quy định của Pháp luật Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông đã được quy định cụ thể tại Điều lệ của Tổng công ty.

##### **➤ Quản lý, công tác tổ chức:**

Hoàn thiện, củng cố công tác tổ chức và hoạt động của Tổng công ty với mô hình Công ty cổ phần, nâng cao trách nhiệm và tính chủ động của CBCNV, đảm bảo sự phát triển ổn định bền vững, lâu dài.

Duy trì, nâng cao hệ thống quản lý chất lượng hiện có cho phù hợp yêu cầu về sản phẩm và chất lượng.

##### **➤ Tài chính:**

Tích cực tạo dựng hình ảnh, vị thế về tài chính nhằm thu hút sự quan tâm của nhà đầu tư, khách hàng về Tổng công ty và sản phẩm dịch vụ của Tổng công ty khi tham gia niêm yết trên thị trường chứng khoán.

Xây dựng cơ chế quản lý tài chính minh bạch, công khai, phục vụ nhu cầu thông tin tài chính cho tất cả các đối tượng.

Tiến hành liên doanh, liên kết trong và ngoài nước để tạo thêm nguồn lực phát triển.

##### **➤ Hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Trong những năm tới, Tổng công ty sẽ đầu tư di dời ra khu công nghiệp Hòa Xá đồng thời tăng cường đầu tư thiết bị máy móc, áp dụng công nghệ tiên tiến để nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm chí phí sản xuất.

Tăng cường công tác quảng cáo, tiếp thị, quảng bá hình ảnh Tổng công ty trên các phương tiện thông tin đại chúng đồng thời nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

Mở rộng thị phần mới, tăng cường quan hệ và chăm sóc khách hàng truyền thống của Tổng công ty. Tiếp tục làm tốt công tác thị trường, duy trì thường xuyên mối quan hệ để làm tốt công tác khách hàng đảm bảo kinh doanh có hiệu quả.

Duy trì hiệu quả sản xuất kinh doanh, hạn chế rủi ro, đảm bảo về yêu cầu an toàn lao động, cũng như quan tâm đúng mức về yếu tố bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên...

Nghiên cứu xây dựng và phát triển các sản phẩm mới, đa dạng hoá sản phẩm của Tổng công ty.

➤ *Phát triển nguồn nhân lực:*

Tổng công ty chú trọng đào tạo nguồn nhân lực cả về mặt chất lượng và số lượng. Ưu tiên tuyển dụng các lao động trực tiếp có tay nghề vững, cán bộ chất lượng cao, có kinh nghiệm và chuyên môn đáp ứng yêu cầu của sản xuất trong điều kiện hội nhập kinh tế. Đồng thời trẻ hóa lực lượng lao động trong Tổng công ty.

Tiếp tục quan tâm, chăm lo đến điều kiện làm việc, đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ công nhân viên, thực hiện tốt các chính sách, chế độ với người lao động, tạo điều kiện để mọi người hoàn thành tốt công tác, nhiệm vụ.

**5. Các rủi ro:**

Các rủi ro có thể ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh: Rủi ro về thị trường, giá cả. Rủi ro về nguyên vật liệu. Rủi ro về lao động. Rủi ro về chính sách tiền lương, BHXH... Rủi ro về tỷ giá, lãi suất tiền vay. Rủi ro về tiền đất, tiền điện, xăng dầu... Rủi ro về dịch bệnh. Rủi ro về cơ chế chính sách Luật pháp (thuế, hải quan...)

**II. Tình hình hoạt động trong năm:**

**1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023:**

**Kết quả sản xuất kinh doanh Công ty mẹ**

*Đơn vị: VN đồng*

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2023	Mức độ hoàn thành (%)
Doanh thu thuần	1.167.721.387.006	1.331.783.434.392	114,05 %
Lợi nhuận trước thuế	4.492.140.635	-135.365.803.991	
Lợi nhuận sau thuế	3.552.930.937	-135.365.803.991	
Cổ tức	Không chia cổ tức	Dự kiến không chia cổ tức	

**Kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất**

*Đơn vị: VN đồng*

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2023	Mức độ hoàn thành (%)
Doanh thu thuần	1.316.681.029.884	1.488.051.769.085	113,02%
Lợi nhuận trước thuế	20.357.144.823	-132.323.556.450	
Lợi nhuận sau thuế	18.482.079.650	-132.936.511.053	
Lãi cơ bản trên CP	1.124	-8.532	



## 2. Tổ chức và nhân sự

### 2.1. Danh sách Ban điều hành:

#### \* Các thành viên Ban điều hành:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần nắm giữ (25/03/2024)	Tỷ lệ (%)
Vũ Ngọc Tuấn	Tổng giám đốc	03/04/1966	36.500	0,23%
Nguyễn Mạnh Hùng	Phó Tổng Giám đốc	21/01/1969	131.400	0,84 %
Nguyễn Xuân Vũ	Phó Tổng Giám đốc	22/07/1965	12.259	0,08 %
Nguyễn Thị Khánh	Phó Tổng Giám đốc	28/10/1970	29.555	0,19 %
Bùi Minh Hạnh	Giám đốc điều hành	10/04/1971	4.830	0,03%

### 2.2. Sơ yếu lý lịch các thành viên ban điều hành:

#### \* Tổng Giám đốc - Ông VŨ NGỌC TUẤN

- Họ và tên: VŨ NGỌC TUẤN
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 03/04/1966
- Nơi sinh: Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Số 40 Trường Chinh, phường Bà Triệu, TP Nam Định
- Số CCCD: 036066024287; Nơi cấp: Cục CS; Ngày cấp: 20/07/2021.
- Điện thoại liên hệ: 0913006293
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính.
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Tổng giám đốc
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
  - + Chủ tịch HĐQT Công ty CP Dịch vụ Thương mại - Dệt Nam Định.
  - + Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Dệt May Nam Định;
- Tóm tắt quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ T04/1994 đến T06/1998	Nhà máy Dệt - Công ty Dệt Nam Định	TP. Tài chính Kế toán
Từ T06/1998 đến T03/2014	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	Phó TP. Tài chính Kế toán
Từ T03/2014 đến T11/2019	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	Kế toán trưởng kiêm TP. Tài chính Kế toán
Từ T03/2014 đến Nay	CTCP Dịch vụ Thương mại Dệt Nam Định	Chủ tịch HĐQT



Từ T03/2014 đến T06/2022	CTCP Phát triển Đô thị Dệt May Nam Định	Trưởng BKS
Từ T03/2018 đến T11/2018	CTCP Sợi Thanh Châu - Dệt May Nam Định	Chủ tịch HĐQT
Từ 10/2018 đến T09/2022	Công ty TNHH MTV Chăn len - Dệt May Nam Định	Chủ tịch HĐQT
Từ T12/2019 đến 08/04/2022	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	GĐĐH - Kế toán trưởng kiêm TP. Tài chính Kế toán
Từ 09/04/2022 đến 24/04/2022	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	Phó Tổng giám đốc
Từ 25/04/2022 đến 13/09/2022	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	TV. HĐQT; Phó Tổng Giám đốc
Từ T07/2022 đến Nay	CTCP Phát triển Đô thị Dệt May Nam Định	Phó Chủ tịch HĐQT
Từ 14/09/2022 đến nay	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	TV. HĐQT; Tổng Giám đốc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổng công ty :
  - + Sở hữu cá nhân: 36.500 cổ phần
  - + Sở hữu đại diện: 2.138.664 cổ phần
  - + Sở hữu của người có liên quan: 180.000 cổ phần

STT	Họ và tên	Quan hệ với CĐNB	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Vũ Ngọc Tú	Con	180.000	1,15%

- Các khoản nợ đối với Tổng công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổng công ty:
  - + Thù lao năm 2023: 52.000.000 đồng.
  - + Lãi từ tiền gửi tiết kiệm tại Quỹ tín dụng của Tổng công ty: 154.755.000 đồng.
- Lợi ích liên quan với lợi ích Tổng công ty: Không

**\* Phó Tổng giám đốc: Ông NGUYỄN MẠNH HÙNG**

- Họ và tên: NGUYỄN MẠNH HÙNG
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 21/01/1969
- Nơi sinh: Thành phố Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 45 Trần Phú, Phường Trần Đăng Ninh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.
- CCCD số: 036069000628; Nơi cấp: Cục cảnh sát; Ngày cấp: 02/07/2021.
- Điện thoại liên hệ: 0903 223970
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân quản trị kinh doanh tổng hợp.
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Thành viên HĐQT, Phó tổng

giám đốc Tổng công ty.

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV Chăn len - Dệt May Nam Định

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ T03/1991- T03/2003	Xí nghiệp Cung ứng Dịch vụ - Công ty Dệt Nam Định	Nhân viên
Từ T03/2003- T06/2004	Xí nghiệp Cung ứng Dịch vụ - Công ty Dệt Nam Định	TP. Kế hoạch kinh doanh
Từ T07/2004- T06/2008	Xí nghiệp Cung ứng Dịch vụ - Công ty Dệt Nam Định	Phó Giám đốc
Từ T07/2008- T09/2008	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	Phó ban chuẩn bị sản xuất
Từ T10/2008- T05/2015	Công ty CP Chỉ khâu - DMNĐ	Giám đốc
Từ T05/2015- T04/2016	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	TP. Kế hoạch Kinh doanh
Từ TT04/2016- T03/2018	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	GD điều hành; TP. Kế hoạch kinh doanh
Từ T04/2017- T03/2018	CTCP Sợi Thanh Châu - DMNĐ	Chủ tịch HĐQT
Từ T04/2017- T11/2018	CTCP Dệt - Dệt May Nam Định	TV. HĐQT
Từ T01/2018- T03/2018	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	GD điều hành; TP Kế hoạch kinh doanh;
Từ 04/2018- 02/2019	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	TV. HĐQT; GD điều hành; TP. Kế hoạch kinh doanh.
Từ 10/2022-Nay	Công ty TNHH MTV Chăn len - DMNĐ	Chủ tịch HĐQT.
Từ 03/2019-Nay	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	TV. HĐQT; Phó Tổng giám đốc; TP. Kinh doanh Thị trường.

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổng công ty:

+ Sở hữu cá nhân: 131.400 CP.

+ Sở hữu đại diện: 0 CP.

+ Sở hữu của người có liên quan: 12.075 cổ phần

STT	Họ và tên	Quan hệ với CĐNB	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Nguyễn Mạnh Chiến	Con	12.075	0,08

- Các khoản nợ đối với Tổng công ty: Không



- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổng công ty: Thù lao năm 2023: 52.000.000 đồng.
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không.

**\* Phó Tổng giám đốc: Ông NGUYỄN XUÂN VŨ**

- Họ và tên: NGUYỄN XUÂN VŨ
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 22/07/1965
- Nơi sinh: Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 15 Phạm Hữu Du, Lộc Vượng, Nam Định.
- Số CCCD: 036065000704; Nơi cấp: Cục Cảnh sát; Ngày cấp: 23/04/2021.
- Điện thoại liên hệ: 0946117899
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư công nghệ dệt sợi
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
  - + Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty CP Dệt - Dệt may Nam Định
  - + Chủ tịch HĐQT Công ty CP Dệt khăn - Dệt may Nam Định
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2008 đến 2010	Nm Dệt - Công ty Dệt NB	Quản đốc Xưởng dệt thổi khí
Từ 2010 đến 2014	CTCP Dệt khăn - Dệt may NB	Giám đốc
Từ 2014 đến 4/2016	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	TV. HĐQT kiêm GD điều hành
Từ 2014 đến T7/2018; Từ T10/2022- Nay	CTCP Dệt Khăn - Dệt May Nam Định	Chủ tịch HĐQT
Từ 4/2016 đến Nay	CTCP Dệt - Dệt May Nam Định	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
Từ 4/2016 đến Nay	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	TV. HĐQT, Phó Tổng giám đốc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổng công ty :
  - + Sở hữu cá nhân: 12.259 cổ phần
  - + Sở hữu đại diện: 1.563.998 cổ phần
  - + Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Tổng công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổng công ty: Thù lao năm 2023: 52.000.000 đồng.
- Lợi ích liên quan với lợi ích Tổng công ty: Không

**\* Phó Tổng giám đốc: Bà NGUYỄN THỊ KHÁNH**

- Họ và tên: NGUYỄN THỊ KHÁNH
- Giới tính: Nữ



- Ngày sinh: 28/10/1970
- Nơi sinh: Phú Lộc, Hoàng Long, Ninh Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 162 Máy Tơ, Phường Trần Hưng Đạo, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.
- Số CCCD: 037170001141; Nơi cấp: Cục cảnh sát; Ngày cấp: 28/06/2021.
- Điện thoại liên hệ: 0917 687 344
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Thành viên Hội đồng quản trị, Phó tổng giám đốc Tổng công ty.
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
  - + Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty CP Máy 1 - Dệt Nam Định.
  - + Chủ tịch HĐQT CTCP Máy IV - Dệt May Nam Định
  - + Chủ tịch HĐQT CTCP Máy 5 - Dệt May Nam Định
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1992 - 1995	Xí nghiệp Máy 2	Kế toán
Từ 1995 - 2002	Xí nghiệp Máy 1	Kế toán
2002-2013	CTCP Máy 1 - Dệt Nam Định	Kế toán trưởng
Từ T11/2013 - 2014	CTCP Máy 1 - Dệt Nam Định	Giám đốc
Từ 2014 - Nay	CTCP Máy 1 - Dệt Nam Định	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
Từ T4/2016-3/2018	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	Giám đốc điều hành
Từ T4/2017-11/2018	CTCP Dệt - Dệt May Nam Định	TV. HĐQT
Từ T4/2017 - Nay	CTCP Máy 5 - Dệt May Nam Định	Chủ tịch HĐQT
Từ T2/2018 - Nay	CTCP Máy IV - Dệt May Nam Định	Chủ tịch HĐQT
Từ 04/2018-02/2019	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	TV. HĐQT; GD điều hành
Từ T3/2019- Nay	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	TV. HĐQT; Phó Tổng Giám đốc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổng công ty:
  - + Sở hữu cá nhân: 29.555 CP
  - + Sở hữu đại diện: 1.563.998 cổ phần
  - + Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Tổng công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổng công ty: Thù lao năm 2023: 52.000.000 đồng.
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

**\* Giám đốc điều hành: Bà BUI MINH HẠNH**

- Họ và tên: BUI MINH HẠNH

- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 10/04/1971
- Nơi sinh: Thành phố Nam định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Số 79 Song Hào, Phường Trần Quang Khải, Thành phố Nam Định.
- CMTND số: 036171011397 Cấp ngày 01/09/2021 Tại Cục cảnh sát
- Điện thoại liên hệ: 0917625928
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Công nghệ sợi
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Giám đốc điều hành, kiêm Giám đốc nhà máy Sợi.
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
  - + Thành viên HĐQT Công ty CP Dệt - Dệt May Nam Định.
- Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ T5/2011- T10/2013	Nhà máy Sợi - Tổng CTCP Dệt May Nam Định	Trưởng phòng Kỹ thuật
Từ 2013-T4/2015	Nhà máy Sợi - Tổng CTCP Dệt May Nam Định	Phó Giám đốc
Từ T4/2015- T9/2020	Nhà máy Sợi - Tổng CTCP Dệt May Nam Định	Giám đốc
Từ T4/2017-Nay	Công ty CP Dệt - DM Nam Định	TV. HĐQT
Từ T4/2018-Nay	Tổng CTCP Dệt May Nam Định	Giám đốc điều hành

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổng công ty:
  - + Sở hữu cá nhân: 4.830 CP
  - + Sở hữu đại diện: Không
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: không

### **2.3. Những thay đổi trong Ban điều hành:**

- Đến hết ngày 31/01/2023: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh - Phó trưởng phòng Tài chính kế toán thôi kiêm nhiệm Phụ trách kế toán, phụ trách Tài chính Kế toán.

- Từ ngày 01/02/2023: Bà Đinh Thị Thu Hường - Phó trưởng phòng Tài chính kế toán giữ chức vụ Trưởng phòng Tài chính Kế toán.

### **2.4. Số lượng lao động trong công ty:**

Số lượng lao động 31/12/2023: Công ty mẹ: 920 người; Hợp nhất: 1.514; Hợp cộng: 2.695 người.



### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

Năm 2023, Tổng công ty không có Dự án đầu tư lớn, chủ yếu là đầu tư bổ sung thiết bị, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp TSCĐ. Cụ thể:

- Nhà máy Sợi Tô Hiệu: Quy hoạch lại mặt bằng và lắp đặt thiết bị theo tiến độ; Hoàn thành lắp đặt đưa vào sử dụng 01 máy xé dài Saurer, 01 máy ống Murata bobin tray 72 cọc Qpro Ex.

- Nhà máy Sợi Hòa Xá: Quy hoạch lại mặt bằng công nghệ; Đầu tư 01 máy thí nghiệm Uster Afis, 01 máy sấy thí nghiệm bông Libeccio, 01 máy ống Murata bobin tray 72 cọc Qpro Ex, 01 máy bọc quả sợi; Cải tạo 26 bộ cấp lõi máy con Lakshmi.

- Nhà máy Nhuộm: Đầu tư 01 máy thí nghiệm soi màu Hunterlab Miniscan; 01 máy sấy 8 buồng đã qua sử dụng; Cải tạo máy sấy 8 buồng, máy sấy 7 buồng, lò dầu và hệ thống đường ống cấp dầu.

- Công ty CP Dệt: Cải tạo sửa chữa Nhà xưởng, lắp đặt hệ thống PCCC cho nhà xưởng tại KCN Hòa Xá; Cơ cấu lại hệ thống máy dệt vải.

- Công ty CP May 1: Đầu tư hệ thống phần mềm quản lý, quản trị doanh nghiệp; Hệ thống làm mát tại Nhà máy Trục Hưng; Cải tạo hệ thống phụ trợ tại Nhà máy Trần Nhân Tông; Đầu tư 02 hệ thống cân bằng chuyên; 01 hệ thống trải vải tự động; 01 hệ thống cắt vải tự động; 01 máy nhồi bông, lông tự động; 2 bộ máy đo độ ẩm vải; 2 máy vắt sớ; 03 máy may lập trình laser; 20 máy may điện tử.

- Nhà máy May 2: Cải tạo quy hoạch lại Nhà máy Nguyễn Văn Trỗi: Hoàn thành xây dựng nhà kho nguyên phụ liệu mới, hệ thống PCCC; Đầu tư bổ sung: 03 máy di bọ điện tử; 02 máy ép nhiệt; 03 máy trần bông tự động, 01 máy cắt nhám tự động; 05 máy vắt sớ; 03 nồi hơi điện; 07 máy may điện tử các loại.

- Công ty CP May 4: Đầu tư bổ sung 01 máy nhồi bông, lông vũ; 01 máy trần dè cổ; 01 máy phát điện; 01 máy nén khí; 07 máy may điện tử các loại.

- Công ty CP May 5: Đầu tư bổ sung 01 hệ thống điều không; 06 máy vắt sớ điện tử; 01 nồi hơi; 01 máy đếm thẻ bài; 01 máy cắt nhãn mác; 01 máy trần tự động.

### 4. Tình hình tài chính

#### a. Tình hình tài chính.

#### Báo cáo tài chính công ty mẹ

Đơn vị tính: VN đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2023	% tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	1.190.433.449.845	1.021.603.046.986	-14,18 %
Doanh thu thuần	1.167.721.387.006	1.331.783.434.392	+14,05 %
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	4.795.576.975	-136.561.340.494	
Lợi nhuận khác	-303.436.340	1.195.536.503	
Lợi nhuận trước thuế	4.492.140.635	-135.365.803.991	
Lợi nhuận sau thuế	3.552.930.937	-135.365.803.991	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (Dự kiến)	Không chia cổ tức	Dự kiến không chia cổ tức	



**Báo cáo tài chính Hợp nhất**

*Đơn vị tính: VN đồng*

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2023	% tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	1.289.904.047.881	1.110.910.080.106	- 13,87 %
Doanh thu thuần	1.316.681.029.884	1.488.051.769.086	+ 13,02 %
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	20.697.764.482	-133.290.465.993	
Lợi nhuận khác	-340.619.659	966.909.543	
Lợi nhuận trước thuế	20.357.144.823	-132.323.556.450	
Lợi nhuận sau thuế	18.482.079.650	-132.936.511.053	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (dự kiến)	Không chia cổ tức	Dự kiến không chia cổ tức	

*b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu*

**Báo cáo Công ty mẹ**

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn	0,93	0,71	
	- Hệ số thanh toán nhanh	0,39	0,32	
<b>2</b>	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
	- Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,79	0,87	
	- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	5,91	6,9	
<b>3</b>	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
	- Vòng quay hàng tồn kho	6,11	4,97	
	- Doanh thu thuần/tổng tài sản	0,98	1,3	
<b>4</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi</b>			
	- Hệ số LN sau thuế/DT thuần	0,00017	-0,101	
	- Hệ số LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,00130	-1,04	
	- Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản	0,00017	-0,132	
	- Hệ số LN hoạt động kinh doanh /DT thuần	0,0004	-0,102	

**Báo cáo hợp nhất**

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn	0,92	0,73	
	- Hệ số thanh toán nhanh	0,38	0,32	
<b>2</b>	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
	- Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,77	0,85	

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
	- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	6,36	5,88	
<b>3</b>	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
	- Vòng quay hàng tồn kho	3,44	4,8	
	- Doanh thu thuần/tổng tài sản	1,02	1,33	
<b>4</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi</b>			
	- Hệ số LN sau thuế/DT thuần	0,01149	-0,089	
	- Hệ số LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,09676	-0,82	
	- Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản	0,01177	-0,11	
	- Hệ số LN hoạt động kinh doanh /DT thuần	0,0125	-0,089	

### 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

#### 5.1. Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 15.639.976 Cổ phần  
 Loại cổ phần đang lưu hành: 15.639.976 Cổ phần phổ thông  
 Tổng Công ty không có cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng

#### 5.2. Cơ cấu cổ đông: (Theo danh sách chốt ngày 25/03/2024 để thực hiện quyền bỏ phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024)

STT	Cổ đông	Số lượng cổ phần (cổ phần)	Giá trị cổ phần (VND)	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>15.639.961</b>	<b>156.368.410.000</b>	<b>99,9999%</b>
	Trong đó :			
1	Cổ đông là tổ chức	8.596.687	85.975.220.000	54,966 %
	- Tập đoàn Dệt may VN	8.394.655	83.946.550.000	53,674%
	- Tổ chức khác	202.032	2.028.670.000	1,292 %
2	Cổ đông là cá nhân	7.043.274	70.432.740.000	45,034 %
<b>II</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>15</b>	<b>150.000</b>	<b>0,0001%</b>
1	Cổ đông là tổ chức			
2	Cổ đông là cá nhân	15	150.000	0,0001%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>15.639.976</b>	<b>156.399.760.000</b>	<b>100,00 %</b>

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không.

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không.

#### 5.5. Các chứng khoán khác:

Hiện tại, không có loại chứng khoán khác ngoài cổ phần của Tổng công ty CP Dệt May Nam Định.



## **6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường xã hội của Tổng công ty:**

- Số lượng lao động 31/12/2023: Công ty mẹ: 920 người; Hợp nhất: 1.514; Toàn Tổng công ty: 2.695 người.

- Thu nhập bình quân: Toàn Tổng công ty: 8,188 triệu đồng/người/tháng.

- Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc, nhà xưởng được thiết kế khang trang, thoáng mát. Lực lượng lao động trực tiếp được trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

- Chính sách lương: Tổng Công ty thực hiện chi trả lương cho nhân viên dựa vào cấp công việc, năng lực, chức vụ, bằng cấp, thang bảng lương và điều kiện kinh doanh của Công ty, toàn bộ tiền lương được chi trả một lần khoảng từ ngày 12 đến ngày 15 hàng tháng. Việc nâng lương hàng năm được thực hiện theo quy định của Tổng công ty.

- Chính sách thưởng: Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, hàng Quý, hàng năm Công ty đều tổ chức bình bầu các cá nhân, nhóm làm việc tiêu biểu, khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp xây dựng cho Tổng công ty cũng như các sáng kiến làm tăng hiệu quả công việc. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của các cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, chống lãng phí. Hình thức khen thưởng cũng rất đa dạng, bên cạnh thưởng bằng tiền mặt, hiện vật.

- Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp được Tổng Công ty trích nộp theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành. Tổng Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm xã hội cho người lao động theo Luật lao động, nội quy lao động.

- Chế độ phúc lợi: Tổng Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ công nhân viên. Tổng công ty luôn chú trọng đến vấn đề an toàn lao động cho lao động trực tiếp sản xuất. Có chế độ đối với người lao động vào các ngày lễ, tết trong năm. Tổ chức cho cán bộ công nhân viên đi tham quan, nghỉ mát...

- Tổ chức ăn giữa ca và ăn đêm cho người lao động với chất lượng bảo đảm, vệ sinh, an toàn thực phẩm, ngoài ra Tổng công ty tổ chức ăn sáng miễn phí các ngày mở máy đầu năm hoặc mở máy sau kỳ nghỉ lễ, ăn/uống chống nóng...

- Tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của Tổng Công ty là thu hút người lao động có trình độ, kỹ năng, kinh nghiệm cho vị trí cần tuyển dụng và có tư cách đạo đức tốt, có nguyện vọng gắn bó lâu dài với Tổng công ty. Những lao động đảm nhận vị trí cao được Tổng công ty chọn lựa kỹ càng nhằm đáp ứng được năng lực trình độ và kinh nghiệm theo yêu cầu của công việc.

- Đào tạo: Tổng công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là về kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn đối với nhân viên nghiệp vụ. Việc đào tạo tại Tổng công ty được thực hiện theo hướng sau:



Đối với lao động trực tiếp: mở các lớp bồi dưỡng tại chỗ hoặc cử đi học tập ở các doanh nghiệp tiên tiến trong ngành để nâng cao trình độ tay nghề và sự hiểu biết và kỹ năng làm việc của người lao động. Tổng công ty tiến hành đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao hiệu quả lao động của các lao động hiện có. Người lao động cũng luôn được khuyến khích và tạo điều kiện tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ về chuyên môn nhằm đáp ứng được yêu cầu mới trong công tác.

Đối với lao động quản lý tại các phòng ban chuyên môn nghiệp vụ, các đơn vị thành viên, Tổng công ty luôn tạo điều kiện tham gia các khóa đào tạo do Tập đoàn Dệt May Việt Nam, trường Đại học Dệt May Hà Nội hoặc các Trung tâm đào tạo với ngành nghề chuyên môn phù hợp với yêu cầu công việc, tham gia các lớp học bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn về các chế độ, chính sách của Nhà nước...

### **III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:**

#### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

##### **Kết quả sản xuất kinh doanh Công ty mẹ**

*Đơn vị: VN đồng*

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2023	TH 2023 so với TH 2022
Doanh thu thuần	1.167.721.387.006	1.331.783.434.392	114,05%
Lợi nhuận trước thuế	4.492.140.635	-135.365.803.991	
Lợi nhuận sau thuế	3.552.930.937	-135.365.803.991	

##### **Kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất**

*Đơn vị: VN đồng*

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2023	TH 2023 so với TH 2022
Doanh thu thuần	1.316.681.029.884	1.488.051.769.085	113,02%
Lợi nhuận trước thuế	20.357.144.823	-132.323.556.450	
Lợi nhuận sau thuế	18.482.079.650	-132.936.511.053	

#### **2. Tình hình tài chính:**

##### **a. Tình hình tài sản:**

- Tổng tài sản đầu năm 2023:

+ Công ty mẹ: 1.190.433.449.845 đồng.

+ Hợp nhất: 1.289.904.047.881 đồng.

- Tổng tài sản cuối kỳ:

+ Công ty mẹ: 1.021.603.046.986 đồng.

+ Hợp nhất: 1.110.910.080.106 đồng.

- Biến động tài sản năm 2023:

+ Công ty mẹ giảm 168,83 tỷ đồng. Trong đó tài sản dài hạn giảm 26,85 tỷ đồng, tài sản ngắn hạn giảm 141,98 tỷ đồng.



+ Hợp nhất: Tài sản giảm 178,99 tỷ đồng. Trong đó tài sản dài hạn giảm 33,93 tỷ đồng và tài sản ngắn hạn giảm 145,06 tỷ đồng.

#### **b. Tình hình nợ phải trả**

Tổng công ty mẹ:

Nợ phải trả tính đến thời điểm đầu năm 2023 là 925,47 tỷ đồng; cuối năm là 892,26 tỷ đồng, giảm 33,20 tỷ đồng trong đó nợ ngắn hạn giảm là 10,74 tỷ và nợ dài hạn giảm 22,46 tỷ đồng.

Báo cáo hợp nhất:

Nợ phải trả tính đến thời điểm đầu năm là 995,07 tỷ đồng; cuối năm là 949,35 tỷ đồng, giảm 45,72 tỷ đồng trong đó nợ ngắn hạn giảm là 21,03 tỷ và nợ dài hạn giảm 24,69 tỷ đồng.

Trong cơ cấu nợ của Tổng công ty không có khoản nào được tính vào nợ xấu.

#### **3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:**

- Tiếp tục hoàn thiện mô hình quản trị sản xuất toàn tuyến theo mô hình liên kết chuỗi: Sợi - Dệt - Nhuộm - May mặc - Dịch vụ nhằm nâng cao năng lực sản xuất, tiết kiệm chi phí, vật tư, nguyên nhiên liệu, lao động, sản xuất hiệu quả.

- Trong năm, Tổng công ty không có dự án đầu tư lớn, chủ yếu thực hiện đầu tư bổ sung hoặc thay thế các máy móc thiết bị cũ, lạc hậu bằng máy móc thiết bị hiện đại, tính năng tự động hóa cao, tốc độ cao, chất lượng sản phẩm tốt, giá cả hợp lý.

- Công tác tổ chức và cán bộ:

Thực hiện luân chuyển, bổ nhiệm, giao nhiệm vụ: Trưởng, Phó các phòng chức năng của Tổng công ty, Giám đốc Nhà máy Sợi Tô Hiệu, Nhà máy Sợi Hòa Xá và một số cán bộ khác thuộc diện Tổng công ty quản lý.

- Xây dựng quy hoạch, đánh giá cán bộ dự nguồn và cán bộ kỹ thuật nghiệp vụ, lựa chọn gửi đi đào tạo các lớp quản lý của Tập đoàn.

#### **Kế hoạch phát triển trong tương lai (năm 2024)**

Chỉ tiêu	Năm 2024
1. Vốn điều lệ (VND)	156.399.760.000 đồng
2. Doanh thu (VND)	1.210.000.000.000 đồng
3. Lợi nhuận trước thuế (VND)	2.150.000.000 đồng
4. Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	8.605.000 đồng
5. Cổ tức (%)	Không chia cổ tức

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Tổng Công ty:**

##### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng công ty**

Năm 2023, HĐQT và Ban điều hành đã nỗ lực nâng cao chất lượng năng lực sản xuất sợi và liên tục tìm kiếm hướng đi mới cho Tổng công ty trong SXKD Dệt may, cụ thể:

Với công tác quản trị: đã điều chỉnh lại năng lực sản xuất sợi tại 2 nhà máy Sợi Tô Hiệu và Hòa Xá, thực hiện đào tạo đội ngũ cán bộ trẻ để điều hành bằng việc cử đi đào tạo 3 tháng tại các đơn vị thành viên Tập đoàn Dệt may Việt Nam và phối hợp với ban SXKD Sợi Tập đoàn để điều chỉnh và xây dựng hệ điều hành mới...

Về hướng đi mới: Tổng công ty đã phối hợp cùng Tập đoàn để tìm kiếm hướng đi mới trong việc sản xuất Vải chống cháy, đây là một lĩnh vực đòi hỏi bản quyền công nghệ và không phải đơn vị nào cũng có khả năng sản xuất được tại Việt Nam. Tập đoàn Dệt may Việt Nam đã xác định Dệt Nam Định là địa chỉ sản xuất vải dựa trên Biên bản hợp tác đã ký kết giữa VINATEX và Coats (một Tập đoàn đã có liên doanh thành công với một đơn vị thành viên khác của Tập đoàn trên 30 năm).

Tuy nhiên năm 2023, là một năm vô cùng khó khăn bởi những bất ổn địa chính trị nên đã ảnh hưởng lớn đến sản xuất và thương mại toàn cầu, giá nguyên, nhiên, vật liệu tăng, giảm khó lường, chuỗi cung ứng gián đoạn, đứt gãy, lãi vay, lạm phát cao... dẫn đến sản xuất, lao động, việc làm, đời sống gặp rất nhiều khó khăn.

Các thành viên HĐQT với nhiệm vụ, quyền hạn được phân công phù hợp với quy định của Điều lệ đã luôn luôn tâm huyết, trách nhiệm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, có những đóng góp tích cực vào chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

HĐQT đã luôn bám sát tình hình thực tiễn, phát huy những thế mạnh của Tổng công ty, của từng thành viên chỉ đạo và định hướng để Ban điều hành thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được ĐHCĐTN năm 2023 đề ra.

Mặc dù kết quả sản xuất kinh doanh không hiệu quả, không đạt được các chỉ tiêu Nghị quyết ĐHCĐTN năm 2023 đã đề ra. Nhưng với việc cố gắng duy trì sản xuất, ổn định đời sống và giữ được người lao động là một sự nỗ lực rất lớn, tạo cơ sở cho việc vực dậy sản xuất kinh doanh khi vượt qua khó khăn.

##### **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Cơ quan điều hành**

Năm 2023 là một năm với rất nhiều khó khăn bởi các yếu tố địa chính trị nên kết quả SXKD không đạt kỳ vọng nhưng dưới sự lãnh đạo của Tổng giám đốc cùng Cơ quan điều hành đã triển khai các nghị quyết, quyết định của ĐHCĐ, HĐQT, thường xuyên báo cáo kết quả hoạt động với HĐQT. Mặt khác Cơ quan điều hành đã nêu cao tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, tận tâm với công việc; kiên định chiến lược phát triển, chủ động, linh hoạt tháo gỡ khó khăn, luôn quan tâm đến điều kiện làm việc, đến đời sống vật chất,



tinh thần cho người lao động, tuân thủ nghiêm các quy trình, quy định trong hoạt động điều hành Tổng công ty theo Điều lệ, Quy chế quản trị Tổng công ty và pháp luật hiện hành nên toàn Tổng công ty duy trì hoạt động SXKD, qua đó, đảm bảo được việc làm, thu nhập và đời sống của người lao động.

### **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

Dự báo năm 2024 là một năm tiếp tục khó khăn với các doanh nghiệp Dệt may, do vậy HĐQT tập trung triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm:

- Chỉ đạo HĐQT hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2024 và các năm tiếp theo. Tập trung ưu tiên các nguồn lực để triển khai bằng được hoạt động sản xuất Vải chống cháy.

- Đẩy mạnh khai thác thị trường:

+ Mở rộng thị trường, đặc biệt thị trường xuất khẩu và đa dạng khách hàng. Tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng chung của ngành dệt may.

+ Nâng cao sản lượng tiêu thụ trong chuỗi cung ứng nội bộ: Sợi - Dệt, Dệt khăn, Nhuộm, tiến tới May; Quan tâm đến phát triển ngành Nhuộm.

- Thực hiện quản trị sản xuất tiên tiến:

+ Tái cấu trúc, tiếp tục hoàn thiện bộ máy tổ chức quản lý Tổng công ty và đơn vị thành viên theo hướng gọn nhẹ.

+ Xây dựng hệ thống quản trị tiên tiến, áp dụng chuyển đổi số.

+ Nghiên cứu áp dụng các mô hình quản lý tiên tiến để tăng năng suất, chất lượng và hiệu quả.

- Đầu tư phát triển:

+ Tập trung củng cố năng lực sản xuất các lĩnh vực: Sợi, Dệt, Dệt khăn, Nhuộm.

+ Cơ cấu lại khối may, xây dựng thương hiệu may Tổng công ty.

+ Khai thác tối đa lợi thế khối dịch vụ, phụ trợ.

+ Tiếp tục thực hiện các dự án thành phần khi có điều kiện về nguồn lực và phù hợp với tiến độ di dời.

- Quy hoạch nguồn nhân lực cho các dự án đầu tư của Tổng công ty và các đơn vị thành viên. Có cơ chế phù hợp để tuyển dụng đội ngũ quản lý trẻ, trình độ cao, trẻ hóa lực lượng lao động trực tiếp và tập trung cho công tác đào tạo.

- Cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao đời sống vật chất tinh thần, các chế độ phúc lợi cho người lao động.

## V. Quản trị Tổng công ty:

### 1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị (số lượng cổ phiếu theo danh sách chốt ngày 25/03/2024 để thực hiện quyền bỏ phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024)

S TT	Họ và tên	Chức vụ	SL cổ phiếu sở hữu	Số cổ phần đại diện	Tỷ lệ %
1	Phạm Văn Tân	Chủ tịch HĐQT	0	3.127.995	20,00 %
2	Phạm Xuân Trinh	Thành viên HĐQT	0		
3	Vũ Ngọc Tuấn	Thành viên HĐQT	36.500	2.138.664	13,91%
4	Nguyễn Văn Miêng	Thành viên HĐQT	350.960		2,24 %
5	Nguyễn Xuân Vũ	Thành viên HĐQT	12.259	1.563.998	10,08 %
6	Nguyễn Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT	131.400		0,84 %
7	Nguyễn Thị Khánh	Thành viên HĐQT	29.555	1.563.998	10,19 %

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Tổng Công ty không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

\* Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

S TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông: Phạm Văn Tân	Chủ tịch HĐQT	16/16	100%	
2	Ông: Phạm Xuân Trinh	Thành viên HĐQT	15/16	94%	Bận công tác
3	Ông: Vũ Ngọc Tuấn	Thành viên HĐQT	16/16	70%	
4	Ông: Nguyễn Văn Miêng	Thành viên HĐQT	16/16	95%	
5	Ông: Nguyễn Xuân Vũ	Thành viên HĐQT	16/16	100%	
6	Bà: Nguyễn Thị Khánh	Thành viên HĐQT	16/16	100%	
7	Ông: Nguyễn Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT	16/16	100%	

\* Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

STT	Số, ký hiệu Nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/BB-HĐQT-DMNĐ	31/01/2023	Biên bản họp HĐQT sử dụng dịch vụ cho thuê tài chính VILC	100%
2	02/BB-HĐQT-DMNĐ	07/02/2023	Biên bản họp HĐQT cam kết bảo lãnh thanh toán cho Công ty CP Dệt khăn tại Vietinbank	100%



STT	Số, ký hiệu Nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
3	03/BB-HĐQT-DMNĐ	14/02/2023	Biên bản họp HĐQT cam kết bảo lãnh thanh toán cho Công ty CP Dệt tại Vietinbank	100%
4	06/NQ-HĐQT-DMNĐ	20/03/2023	Nghị quyết Vv Gia hạn thời gian tổ chức ĐH đồng cổ đông thường niên năm 2023	100%
5	07/NQ-HĐQT-DMNĐ	20/03/2023	Nghị quyết Vv Tổ chức ĐHCĐTN năm 2023; Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự Đại hội.	100%
6	08/NQ-HĐQT-DMNĐ	20/03/2023	Nghị quyết Vv kết quả SXKD năm 2022, Quý 1 năm 2023 và đầu tư năm 2023	100%
7	09/BB-HĐQT-DMNĐ	29/03/2023	Biên bản họp HĐQT vay vốn tại BIDV	100%
8	14/NQ-HĐQT-DMNĐ	09/05/2023	Nghị quyết Vv Thống nhất số lượng, giới thiệu nhân sự và danh sách ứng viên bầu cử TV.HĐQT, TV.BKS Tổng công ty nhiệm kỳ IV (2023-2028)	100%
9	20/BB-HĐQT-DMNĐ	14/06/2023	Biên bản họp HĐQT thông qua giao dịch vay vốn, hạn mức tại Techcombank	100%
10	22/NQ-HĐQT-DMNĐ	19/06/2023	Nghị quyết Vv Cử nhân sự tham gia Ban kiểm soát tại Công ty VNDC	100%
11	24/BB-HĐQT-DMNĐ	19/06/2023	Biên bản họp HĐQT thông qua vay vốn, hạn mức tại Vietinbank - CN Nam Định	100%
12	24A/BB-HĐQT-DMNĐ	27/06/2023	Biên bản họp HĐQT thông qua vay vốn, hạn mức tại MB - CN Nam Định	100%
13	26/BB-HĐQT-DMNĐ	24/07/2023	Biên bản họp HĐQT thông qua vay vốn, hạn mức tại NH Tiên phong	100%
14	28/BB-HĐQT-DMNĐ	26/07/2023	Biên bản họp HĐQT thông qua vay vốn, hạn mức tại NH Vietinbank (lần 2)	100%
15	31/NQ-HĐQT-DMNĐ	03/08/2023	Nghị quyết họp HĐQT SXKD 6 tháng đầu năm 2023	100%
16	34/NQ-HĐQT-DMNĐ	04/12/2023	Nghị quyết họp HĐQT SXKD 9 tháng đầu năm 2023	100%
17	36/NQ-HĐQT-DMNĐ	28/12/2023	Nghị quyết họp HĐQT thành lập Công ty TNHH MTV May 2	100%

## 2. Ban Kiểm soát

### a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1	Trần Thị Thu Hằng	Trưởng BKS	08/12/1973	0	
2	Đặng Thanh Huyền	Thành viên BKS	10/03/1982	0	
3	Phạm Thị Vân Hà	Thành viên BKS	16/09/1982	0	
3	Đoàn Văn Dũng	Thành viên BKS	27/07/1969	11.845	0,08 %

**b. Hoạt động của Ban kiểm soát**

Năm 2023, tổ chức 04 cuộc họp và thường xuyên trao đổi về chuyên môn nghiệp vụ, công việc giữa các thành viên Ban Kiểm soát.

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp được Hội đồng Quản trị mời và có báo cáo gửi Hội đồng Quản trị kết quả kiểm tra, giám sát.

- Trong kỳ báo cáo, Ban kiểm soát đã thực hiện hoạt động giám sát đối với HĐQT, Ban giám đốc và cổ đông thông qua việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty, các quy chế quản lý nội bộ trong quá trình ra quyết định và triển khai thực hiện các quyết định của HĐQT, Ban giám đốc.

- Thẩm định báo cáo tài chính giữa niên độ và cả năm, việc tuân thủ Chế độ kế toán, Hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam.

- Giám sát tính minh bạch quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

Kiến nghị các biện pháp sửa đổi, bổ sung các quy định trong quy trình, quy chế để cải tiến các hoạt động của công ty theo quy định của pháp luật; các vấn đề còn tồn tại về xây dựng cơ bản, công nợ, đầu tư vốn...

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:**

**a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:**

STT	Họ tên	Chức danh	Thù lao, lương, thưởng	Các khoản lợi ích khác
1	Phạm Văn Tân	Chủ tịch HĐQT	86.000.000	
2	Vũ Ngọc Tuấn	TV HĐQT – Tổng GD	465.283.875	
3	Nguyễn Xuân Vũ	TV HĐQT – Phó TGD	62.000.000	
4	Nguyễn Thị Khánh	TV HĐQT – Phó TGD	62.000.000	
5	Nguyễn Mạnh Hùng	TV HĐQT – Phó TGD	395.250.436	
6	Phạm Xuân Trình	Thành viên HĐQT	52.000.000	
7	Nguyễn Văn Miêng	Thành viên HĐQT	62.000.000	
8	Bùi Minh Hạnh	Giám đốc điều hành	292.737.005	
9	Trần Thị Thu Hằng	Trưởng BKS	62.000.000	
10	Phạm Thị Vân Hà	TV BKS (từ tháng 5)	24.000.000	
11	Đoàn Văn Dũng	Thành viên BKS	234.186.867	
12	Đặng Thanh Huyền	TV BKS (từ T1 đến T4)	13.000.000	



**b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:**

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu 01/01/2023		Số cổ phiếu sở hữu 31/12/2023		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Vũ Ngọc Tuấn	Tổng giám đốc	20.000	0,13%	36.500	0,23%	Mua bán cá nhân
2	Nguyễn Văn Miêng	TV HĐQT	356.660	2,28%	350.960	2,24%	Mua bán cá nhân
3	Bùi Thị Hải	Vợ ông Nguyễn Văn Miêng	229.400	1,47%	210.600	1,35%	Mua bán cá nhân
4	Nguyễn Mạnh Hùng	TV.HĐQT, Phó TGD	158.200	1,01%	127.800	0,82%	Mua bán cá nhân
5	Trương Tuấn Dũng	Thư ký HĐQT	0	0	1.400	0,01%	Mua bán cá nhân

**c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:**

STT	Diễn giải	Giá trị giao dịch (VNĐ)
<b>1</b>	<b>Công ty mẹ - Tập đoàn Dệt May Việt Nam</b>	
	Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	16.613.760.299
	Mua hàng hóa và dịch vụ	16.438.558.390
	Chia cổ tức bằng tiền	-
	Chia cổ tức bằng cổ phiếu	-
	Hoàn trả khoản vay	3.208.739.710
	Chi phí lãi vay	4.549.957.195
	Lãi vay phát sinh trên khoản cho vay lại từ nguồn vốn vay Ngân hàng Phát triển Châu Á	9.194.707.732
<b>2</b>	<b>Công ty con</b>	
<b>2.1</b>	<b>Công ty Cổ Phần Dịch vụ Thương mại Dệt Nam Định</b>	
	Cổ tức	-
	Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	44.992.776
	Mua dịch vụ	9.287.197.712
	Chi phí lãi vay	935.125.000
<b>2.2</b>	<b>Công ty TNHH MTV Chăn len Dệt May Nam Định</b>	
	Cổ tức	-
	Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	9.098.523.640
<b>2.3</b>	<b>Công ty Cổ phần Dệt khăn Dệt May Nam Định</b>	
	Cổ tức	-
	Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	62.998.805.936
	Mua hàng hóa	25.951.390.242
	Thu nhập khác (rác thải công nghiệp)	24.500.000
	Thu nhập lãi trả chậm	889.352.782

STT	Diễn giải	Giá trị giao dịch (VNĐ)
<b>2.4</b>	<b>Công ty Cổ phần May IV Dệt May Nam Định</b>	
	Cổ tức	-
	Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	11.938.534.364
	Mua hàng hóa	9.383.840.477
<b>3</b>	<b>Công ty liên kết</b>	
<b>3.1</b>	<b>Công ty Cổ phần May V Dệt May Nam Định</b>	
	Cổ tức	-
	Bán hàng hóa	5.232.627.240
	Mua hàng hóa	3.896.650.000
	Nhận tiền vay	2.000.000.000
	Hoàn trả khoản vay	2.000.000.000
	Chi phí lãi vay	12.096.774
	Nhận hoàn trả khoản vay	-
	Thu nhập lãi vay	-
<b>3.2</b>	<b>Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Dệt May Nam Định</b>	
	Cổ tức	2.274.160.000
	Nhận hỗ trợ	1.000.000.000
<b>3.3</b>	<b>Công ty Cổ phần May I Dệt May Nam Định</b>	
	Cổ tức	-
	Cung cấp dịch vụ	9.203.344.902
	Bán máy móc, thiết bị	44.524.164
	Mua hàng hóa	9.282.864.100
<b>3.4</b>	<b>Công ty Cổ phần Dệt – Dệt May Nam Định</b>	
	Cổ tức	-
	Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	458.866.788.882
	Mua hàng hóa	350.921.570.084
	Thu nhập lãi trả chậm	4.149.926.999
	Thu nhập khác (rác thải công nghiệp)	44.800.000
	Thu về thanh lý tài sản	227.772.720
<b>4</b>	<b>Bên liên quan khác</b>	
	Công ty Cổ phần Thương mại Hải Phòng – Hasinomex	
	Cung cấp hàng hóa	2.449.114.143
<b>5</b>	<b>Giao dịch khác với người quản lý chủ chốt</b>	
	Ông Vũ Ngọc Tuấn – Tổng Giám đốc	
	Nhận tiền vay	1.000.000.000
	Hoàn trả khoản vay	320.000.000



**d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:**

Năm 2023, Tổng Công ty không có nội dung nào chưa thực hiện theo quy định pháp luật về quản lý công ty.

**VI. Báo cáo tài chính:**

**1. Ý kiến kiểm toán ngoại trừ:**

Trích ý kiến kiểm toán trên Báo cáo tài chính đã được kiểm toán: “Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tổng công ty Cổ phần Dệt May Nam Định tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tổng Công ty cho năm kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

**Vấn đề cần nhấn mạnh - Số liệu so sánh**

Chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh 37 của báo cáo tài chính hợp nhất trong đó mô tả rằng một số thông tin so sánh tại ngày 1 tháng 1 năm 2023 và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 đã được điều chỉnh lại theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước được công bố trong Biên bản kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản Nhà nước năm 2022 tại Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Nam Định ngày 28 tháng 10 năm 2023. Ảnh hưởng của các điều chỉnh này đối với báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty cho năm hiện tại được mô tả trong thuyết minh 37. Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không bị thay đổi do ảnh hưởng của vấn đề này”.

**2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:**

Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất đã đăng tải trên website của Tổng công ty (Natexco.com.vn) và đã gửi Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Nam Định, ngày 15 tháng 04 năm 2024  
ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT CỦA  
TỔNG CÔNG TY CP DỆT MAY NAM ĐỊNH  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**



Vũ Ngọc Tuấn